TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NH** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**19**/2025/DS-ST
Ngày: 21 – 03 - 2025
V/v "Tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng và hợp đồng cầm cố"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NH, TỈNH T

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh T.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trương Thị Bé S;

2/ Bà Nguyễn Thị Phương T.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Quốc K, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NH.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Văn S- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 422/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2025/QĐST-DS, ngày 06 tháng 03 năm 2025, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Ngân hàng TMCP KL.

Địa chỉ: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường V, thành phố R, tỉnh G.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Thuận, chức vụ: Giám đốc PGD NH.

Người đại diện ủy quyền khởi kiện: Anh Nguyễn Hoài H, chức vụ: Quản lý cao cấp khách hàng cá nhân, Ngân hàng -PGD NH.

Địa chỉ: 38-40 Hùng Vương, phường AT, thành phố NH, tỉnh T.

- ***Bị đơn***: Ông Nguyễn Châu K, sinh năm 1989 và bà Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Khóm An Thành, phường AT, thành phố NH, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- ***Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/10/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP KL do anh Nguyễn Hoài Hận đại diện theo uỷ quyền trình bày:*** Ngân hàng TMCP KL vẫn giữ nguyên yêu cầu theo đơn khởi kiện, cụ thể:

Nguyên bà Nguyên Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K có đến Ngân hàng TMCP KL - PGD NH (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) vay tổng số tiền 25.000.000₫ (Hai mươi lăm triệu đồng) cụ thể N sau:

1. Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A1375172-A1375173/HĐTD-CC ngày 16/08/2022. Số tiền vay: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), mục đích vay: mua bán; Giải ngân ngày: 17/08/2022; Thời hạn vay: 90 ngày; Lãi suất vay là: 16%/năm; Lãi suất quá hạn: 150% (gấp 1.5 lần) lãi suất vay ngay thời điểm nợ quá hạn; Hình thức thanh toán: trả gốc + lãi hàng ngày, mỗi ngày là 288.710 đồng, ngày cuối là 291.210đồng.

2. Tài sản cầm cố dùng để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ là:

Tài sản cầm cố bảo đảm nợ vay: Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, mâu. Trắng Đen Bạc, số máy: JA39E0055669, số khung: 3903HY055643, biển kiểm soát 66H1-232.25 theo Giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy số 01325. do Công an thị xã NH, cấp ngày 29/03/2017, đứng tên Bà NGUYỄN THỊ HUỲNH N.

Trong quá trình vay vốn, bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K đã thanh toán họ cho Ngân hàng với số tiền 6.500.000đ và còn nợ tính đến ngày 10/10/2024, bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K còn nợ Ngân hàng tổng số tiền: Hợp đồng số 11450627-A1450628/HDTD-CC ngày 09/06/2023; Vốn gốc: 18.500.000đ; Lãi trong hạn: 920.767đ; Lãi quá hạn: 8.442.082đ; Tổng cộng: **27.862.849đ** (Hai mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng).

Căn cứ Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm có số A1450627-A1450628/HĐTD-CC ngày 09/06/2023 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K.

Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành. Nay Ngân hàng TMCP KL có đơn khởi kiện khách hàng gửi đến quý Tòa án nhân dân thành phố NH yêu cầu xem xét, giải quyết các nội dung sau:

- Ngân hàng TMCP KL yêu cầu bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K trả cho Ngân hàng nợ gốc:18.500.000đồng, lãi trong hạn: 920.767đồng, lãi quá hạn: 8.442.082đồng. Tổng số tiền Ngân hàng yêu cầu là **27.862.849đ** (Hai mươi bảy

triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 11/10/2024 trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố cho đến khi thanh toán dứt nợ.

- Tiếp tục duy trì hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A1450627-A1450628/HĐTD-CC ngày 09/6/2023 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K.

Tuy nhiên, sau đó Ngân hàng TMCP KL thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện: Ngân hàng TMCP KL chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K trả tiền theo Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A1375172-A1375173/HĐTD-CC ngày 16/08/2022 chứ không yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp tài sản nữa.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K vắng mặt và cũng không có ý kiến gửi cho Toà án.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ kiện Tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng và hợp đồng cầm cố tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K đã được triệu tập hợp lệ Nng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Riêng đại diện Ngân hàng TMCP KL có đơn xin xét xử vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xét xử vắng mặt các đương sự này. Vì vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự nêu trên theo quy định của pháp luật.

- Về việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP KL thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu

khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, phù hợp pháp luật theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP KL xét thấy: Ngày 16/08/2022, bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K có ký Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A1375172-A1375173/HĐTD-CC vay số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng). Trong quá trình vay vốn, bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K đã thanh toán cho Ngân hàng với số tiền 6.500.000 đồng và còn nợ tính đến ngày 10/10/2024 số tiền theo hợp đồng số 11450627-A1450628/HDTD-CC ngày 09/06/2023, Vốn gốc: 18.500.000đ, lãi trong hạn: 920.767đ, lãi quá hạn: 8.442.082đ, Tổng cộng: **27.862.849đ** (Hai mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng). Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K không thực hiện đúng cam kết, như vậy bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K đã vi phạm hợp đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K không có văn bản ý kiến gửi cho Toà án và không có mặt theo các văn bản tố tụng triệu tập của Toà án, coi N bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn Ngân hàng TMCP KL cung cấp kèm theo đơn khởi kiện Toà án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Vì vậy, xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP KL là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP KL được chấp nhận nên Ngân hàng TMCP KL không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại tiền tạm ứng án phí theo quy định. Bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K phải có trách nhiệm nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 166, Điều 463, Điều 466, Điều 468; Điều 309 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 100 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024; Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP KL do anh Nguyễn Hoài Hận làm đại diện theo uỷ quyền.

- Buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP KL số tiền vay còn nợ tổng cộng là **27.862.849 đồng** (Hai mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 11/10/2024 trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A1375172-A1375173/HĐTD-CC ngày 16/08/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

2/ Về án phí:

- Ngân hàng TMCP KL do anh Nguyễn Hoài H đại diện theo uỷ quyền không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 697.000đ theo biên lai số 0012144, ngày 01/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH.

- Buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Châu K phải có trách nhiệm nộp 1.394.000đ (Một triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND TP. NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh T